

Số: 367 /ĐHKT-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 7 năm 2025

Kính gửi: Các Trường Thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm

Căn cứ kế hoạch đào tạo năm 2025 và kết quả đăng ký học phần của sinh viên Hệ VB2CQ, LTĐHCQ. Ban Đào tạo trân trọng gửi đến các Trường Thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm **Thời khóa biểu CHÍNH THỨC Học kỳ Cuối năm 2025** của các khóa sau:

- + Khóa 25.2, 26.1, 26.2, 27.1, 27.2, 27.3, 27.4, 28.1, 28.2 - Hệ Văn bằng 2 chính quy,
- + Khóa 28.2, 28.3, 29.1, 29.2, 29.3, 29.4, 30.1, 30.2 - Hệ Liên thông đại học chính quy,

Thời khóa biểu chính thức có sự thay đổi so với Thời khóa biểu dự kiến về việc hủy, bổ sung, điều chỉnh, thay thế một số lớp học phần. Ban Đào tạo kính đề nghị các đơn vị lưu ý Giảng viên / Sinh viên thường xuyên truy cập thông tin trên dashboard cá nhân / portal UEH để cập nhật thông tin thời khóa biểu chính xác nhất.

Ban Đào tạo kính đề nghị các đơn vị đào tạo hoàn tất đăng ký giảng dạy theo website <https://dangkygiangday.ueh.edu.vn> với kế hoạch thời gian cụ thể đính kèm theo văn bản này.

Nếu có vấn đề gì chưa rõ, xin vui lòng liên hệ Ban Đào tạo.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTKT, B. TC-KHĐT;
- B. CSNH, B. QTHT;
- B. BDCL&KSNB;
- Website B. ĐT;
- Lưu: VT, ĐT.

**TL. GIÁM ĐỐC
KT. TRƯỞNG BAN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN**



ThS. Võ Thị Tâm

ĐỊA CHỈ CÁC GIẢNG ĐƯỜNG BỐ TRÍ GIẢNG DẠY

GIẢNG ĐƯỜNG	CƠ SỞ	ĐỊA CHỈ	GHI CHÚ
GĐ A...	Cơ sở A	59C Nguyễn Đình Chiểu, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	
GĐ B1...	Cơ sở B – Khu B1	279 Nguyễn Tri Phương, phường Diên Hồng, Thành phố Hồ Chí Minh	
GĐ B2...	Cơ sở B – Khu B2		
GĐ C...	Cơ sở C	91 Đường 3 tháng 2, phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh	
GĐ E...	Cơ sở E	54 Nguyễn Văn Thủ, phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh	
GĐ H...	Cơ sở H	1A Hoàng Diệu, phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	
GĐ V...	Cơ sở Võ Thị Sáu (Viện Đồi mới sáng tạo)	232/6 Võ Thị Sáu, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	
GĐ N1...	Cơ sở Nguyễn Văn Linh – Khu Hiệu bộ	Đường Nguyễn Văn Linh, Khu chức năng số 15, Đô thị mới Nam Thành phố, Xã Bình Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh	
GĐ N2...	Cơ sở Nguyễn Văn Linh – Khu Giảng đường		

KẾ HOẠCH THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ GIẢNG DẠY
 (Link thực hiện đăng ký: <https://dangkygiangday.ueh.edu.vn>)

KHÓA HỌC	THỜI GIAN			GHI CHÚ
	Giảng viên đăng ký	Quản lý môn học duyệt	Trưởng đơn vị đào tạo phê duyệt	
+ Khóa 25.2, 26.1, 26.2, 27.1, 27.2, 27.3, 27.4, 28.1, 28.2 - Hệ VB2CQ	09/06/25 – 08/07/25	09/07/25 – 28/07/25	29/07/25 – 30/07/25	
+ Khóa 28.2, 28.3, 29.1, 29.2, 29.3, 29.4, 30.1, 30.2 - Hệ LTĐHCQ				

**THỜI KHÓA BIỂU CÁC KHÓA HỆ VB2CQ, LTCQ
HỌC KỲ CUỐI NĂM 2025
(Sắp xếp theo Khóa, Ngành, Chuyên ngành)**

THỜI KHÓA BIỂU KHÓA 27.4 HỆ VB2CQ (HỌC KỲ 3) (CHÍNH THỨC)

	THỜI GIAN	
Học lý thuyết	04/08/2025 – 27/12/2025	CV Khung thời gian đào tạo năm 2025 (Số 2997/ĐHKT-ĐT ngày 12/12/2024)
Các ngày nghỉ	01/09/2025, 02/09/2025, 20/11/2025	
Dự trừ KHĐT	22/12/2025 – 04/01/2026	

ĐỊA CHỈ CÁC GIẢNG ĐƯỜNG BỐ TRÍ GIẢNG DẠY

GIẢNG ĐƯỜNG	CƠ SỞ	ĐỊA CHỈ	GHI CHÚ
GD A...	Cơ sở A	59C Nguyễn Đình Chiểu, P.Xuân Hòa, Tp.HCM	
GD B1...	Cơ sở B – Khu B1	279 Nguyễn Tri Phương, P.Diên Hồng, Tp.HCM	
GD B2...	Cơ sở B – Khu B2	279 Nguyễn Tri Phương, P.Diên Hồng, Tp.HCM	
GD C...	Cơ sở C	91 Đường 3 tháng 2, P.Vườn Lài, Tp.HCM	
GD E...	Cơ sở E	54 Nguyễn Văn Thủ, P.Tân Định, Tp.HCM	
GD H...	Cơ sở H	1A Hoàng Diệu, P.Phú Nhuận, Tp.HCM	
GD V...	Cơ sở VTS (Viện ĐMST)	232/6 Võ Thị Sáu, P.Xuân Hòa, Tp.HCM	
GD N1...	Cơ sở NVL – Khu Hiệu bộ	Khu số 15, Xã Bình Hưng, Tp.HCM	
GD N2...	Cơ sở NVL – Khu Giảng đường	Khu số 15, Xã Bình Hưng, Tp.HCM	

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN SẼ ĐƯỢC BAN ĐÀO TẠO THÔNG BÁO SAU
(xem tại trang <https://student.ueh.edu.vn/> hoặc <https://daotao.ueh.edu.vn/>)

CHUYÊN NGÀNH TIẾNG ANH THƯƠNG MẠI KHÓA 27.4 VB2CQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hình thái - Cú pháp học		2	25C2ENG51303902	50	AV01	2	4	17g45 - 21g10	B1-704	04/08/25 - 29/09/25	
Kỹ năng Nghe TATM 6		2	25C2LIS51301402	50	AV01	6	4	17g45 - 21g10	B1-704	08/08/25 - 26/09/25	
Kỹ năng Nói TATM 6		2	25C2SPE51302002	50	AV01	4	4	17g45 - 21g10	B1-704	06/08/25 - 24/09/25	
Kỹ năng Đọc TATM 6		2	25C2REA51302602	50	AV01	4	4	17g45 - 21g10	B1-704	01/10/25 - 19/11/25	
Tin học trong kinh doanh (EN)	EN	2	25C2INF50907101	50	AV01	2	4	17g45 - 21g10	B2-103	06/10/25 - 24/11/25	
Văn hóa Anh - Mỹ		3	25C2ENG51306801	50	AV01	6	4	17g45 - 21g10	B1-704	03/10/25 - 19/12/25	

[Học phần tự chọn nhóm 2: Chọn 1 học phần]

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Tư vựng học		2	25C2ENG51304002	50	HPTC.2.A V01	4	4	17g45 - 21g10	B1-704	26/11/25 - 17/12/25	
						2	4	17g45 - 21g10	B1-704	01/12/25 - 22/12/25	

NGÀNH KINH DOANH QUỐC TẾ KHÓA 27.4 VB2CQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Mô phỏng kinh doanh		3	25C2BUS50313001	50	IB01, V224TP4IB 1	6	4	17g45 - 21g10	B2-205	08/08/25 - 26/09/25	
						4	4	17g45 - 21g10	B2-205	03/09/25 - 24/09/25	
Phân tích kinh doanh		3	25C2BUS50318001	50	IB01, V224TP4IB 1	6	4	17g45 - 21g10	B2-205	03/10/25 - 21/11/25	
						4	4	17g45 - 21g10	B2-205	29/10/25 - 19/11/25	
Quản trị chiến lược toàn cầu		3	25C2BUS50317801	50	IB01, V224TP4IB 1	2	4	17g45 - 21g10	B2-205	04/08/25 - 29/09/25	
						4	4	17g45 - 21g10	B2-205	06/08/25 - 27/08/25	
Quản trị chuỗi cung ứng toàn cầu		3	25C2BUS50317901	50	IB01, V224TP4IB 1	4	4	17g45 - 21g10	B2-205	01/10/25 - 22/10/25	
						2	4	17g45 - 21g10	B2-205	06/10/25 - 24/11/25	

NGÀNH KINH TẾ ĐẦU TƯ KHÓA 27.4 VB2CQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kinh tế phát triển		3	25C2ECO50100701	50	IV01	6	4	17g45 - 21g10	B1-806	03/10/25 - 21/11/25	
						4	4	17g45 - 21g10	B1-806	29/10/25 - 19/11/25	
Kinh tế vi mô ứng dụng		3	25C2ECO50113801	50	IV01	2	4	17g45 - 21g10	B1-806	04/08/25 - 29/09/25	
						4	4	17g45 - 21g10	B1-806	06/08/25 - 27/08/25	
Kinh tế vĩ mô ứng dụng		3	25C2ECO50108801	50	IV01	6	4	17g45 - 21g10	B1-806	08/08/25 - 26/09/25	
						4	4	17g45 - 21g10	B1-806	03/09/25 - 24/09/25	
Thực hành quản trị dự án		3	25C2ECO50110301	50	IV01	4	4	17g45 - 21g10	B1-806	01/10/25 - 22/10/25	
						2	4	17g45 - 21g10	B1-806	06/10/25 - 24/11/25	

CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP KHÓA 27.4 VB2CQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hệ thống thông tin kế toán		3	25C2ACC50701402	50	KN01	6	4	17g45 - 21g10	B2-204	08/08/25 - 26/09/25	
						4	4	17g45 - 21g10	B2-204	03/09/25 - 24/09/25	
Kế toán quản trị 2		3	25C2ACC50706402	50	KN01	6	4	17g45 - 21g10	B2-204	03/10/25 - 21/11/25	
						4	4	17g45 - 21g10	B2-204	29/10/25 - 19/11/25	
Kiểm toán căn bản		3	25C2ACC50702501	50	KN01	2	4	17g45 - 21g10	B2-204	04/08/25 - 29/09/25	
						4	4	17g45 - 21g10	B2-204	06/08/25 - 27/08/25	
Phân tích báo cáo tài chính		3	25C2ACC50702001	50	KN01	4	4	17g45 - 21g10	B2-204	01/10/25 - 22/10/25	
						2	4	17g45 - 21g10	B2-204	06/10/25 - 24/11/25	

CHUYÊN NGÀNH LUẬT KINH DOANH KHÓA 27.4 VB2CQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Luật dân sự 2		3	25C2LAW51100601	50	LK01	2	4	17g45 - 21g10	B2-206	04/08/25 - 27/10/25	
Luật hành chính		3	25C2LAW51100701	50	LK01	6	4	17g45 - 21g10	B2-206	08/08/25 - 24/10/25	
Luật tố tụng hình sự		2	25C2LAW51101901	50	LK01	4	4	17g45 - 21g10	B2-206	29/10/25 - 17/12/25	
Luật đất đai		2	25C2LAW51101501	50	LK01	6	4	17g45 - 21g10	B2-206	31/10/25 - 19/12/25	
Tư pháp quốc tế		3	25C2LAW51101701	50	LK01	4	4	17g45 - 21g10	B2-206	06/08/25 - 22/10/25	

[Học phần tự chọn nhóm 1: Chọn 1 học phần]

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Quản trị học		3	25C2MAN50200101	50	HPTC.1.LK 01	2	4	17g45 - 21g10	B2-206	03/11/25 - 29/12/25	
						4	4	17g45 - 21g10	B2-206	24/12/25 - 31/12/25	
						6	4	17g45 - 21g10	B2-206	26/12/25	

NGÀNH LOGISTICS VÀ QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG KHÓA 27.4 VB2CQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Logistics quốc tế		3	25C2BUS50310703	50	LM01	6	4	17g45 - 21g10	B1-807	03/10/25 - 21/11/25	HỦY
						4	4	17g45 - 21g10	B1-807	29/10/25 - 19/11/25	
Quản trị chiến lược toàn cầu		3	25C2BUS50317802	50	LM01	6	4	17g45 - 21g10	B1-807	08/08/25 - 26/09/25	HỦY
						4	4	17g45 - 21g10	B1-807	03/09/25 - 24/09/25	
Quản trị chuỗi cung ứng toàn cầu		3	25C2BUS50317902	50	LM01	2	4	17g45 - 21g10	B1-807	04/08/25 - 29/09/25	HỦY
						4	4	17g45 - 21g10	B1-807	06/08/25 - 27/08/25	
Quản trị tồn kho và kho vận		3	25C2BUS50318901	50	LM01	4	4	17g45 - 21g10	B1-807	01/10/25 - 22/10/25	
						2	4	17g45 - 21g10	B1-807	06/10/25 - 24/11/25	

NGÀNH QUẢN TRỊ NHÂN LỰC KHÓA 27.4 VB2CQ

[Học phần học chung với K2024 VB2/TP4 [Quản trị nhân lực]]

TÊN HỌC PHẦN	VN/EN	TC	MÃ LHP	SLĐK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kinh tế học lao động		3	25C5ECO50102101	40	V224TP4HR1	4	4	17g45 - 21g10	E404	06/08/2025 - 22/10/2025	
Quan hệ lao động		3	25C5ECO50102602	40	V224TP4HR1	2	4	17g45 - 21g10	E404	03/11/2025 - 08/12/2025	
						4	4	17g45 - 21g10	E404	05/11/2025 - 10/12/2025	
Phát triển nguồn nhân lực		2	25C5ECO50103301	40	V224TP4HR1	6	4	17g45 - 21g10	E404	31/10/2025 - 19/12/2025	
Dân số và phát triển		3	25C5ECO50115801	40	V224TP4HR1	6	4	17g45 - 21g10	E404	08/08/2025 - 24/10/2025	
Quản trị nguồn nhân lực và hành vi tổ chức		3	25C5ECO50116001	40	V224TP4HR1	2	4	17g45 - 21g10	E404	04/08/2025 - 27/10/2025	

NGÀNH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ KHÓA 27.4 VB2CQ

[Học phần học chung với K2024 VB2/TP4 [Thương mại Điện tử]]

TÊN HỌC PHẦN	VN/EN	TC	MÃ LHP	SLĐK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hệ thống thông tin quản lý		3	25C5INF50900801	50	V224TP4EE1	2	4	17g45 - 21g10	B2-301	03/11/2025 - 08/12/2025	
						4	4	17g45 - 21g10	B2-301	05/11/2025 - 10/12/2025	
Công nghệ thương mại điện tử		3	25C5INF50902601	48	V224TP4EE1	4	4	17g45 - 21g10	B2-101	17/09/2025 - 22/10/2025	
						2	4	17g45 - 21g10	B2-101	22/09/2025 - 27/10/2025	
Marketing kỹ thuật số		3	25C5INF50903201	50	V224TP4EE1	2	4	17g45 - 21g10	B2-301	04/08/2025 - 15/09/2025	
						6	4	17g45 - 21g10	B2-301	26/09/2025 - 31/10/2025	
Quản trị học		3	25C5MAN50200102	50	V224TP4EE1	4	4	17g45 - 21g10	B2-301	06/08/2025 - 10/09/2025	HỦY
						6	4	17g45 - 21g10	B2-301	08/08/2025 - 12/09/2025	